



# Đề thi Trạng Nguyên Tiếng Việt 1 (Năm 2021)

*Tài liệu dành tặng cho học sinh*



## ĐỀ THI TRẮNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT LỚP 1

(Năm học 2020 – 2021)

### SƠ KHẢO CẤP TRƯỜNG

#### Bài 1: Mèo con nhanh nhẹn

Em hãy giúp bạn mèo ghép 2 ô đã cho để tạo thành cặp tương ứng

|                                                                                     |             |                                                                                      |                                                                                      |                                                                                         |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|  ① | vần “ưc” ②  | mặt trăng ③                                                                          | vần “ac” ④                                                                           | dòng sông ⑤                                                                             |
| vần “ông” ⑥                                                                         | vần “et” ⑦  | vần “ơn” ⑧                                                                           |  ⑨ | sấm sét ⑩                                                                               |
| cơn mưa ⑪                                                                           | vần “ôt” ⑫  |  ⑬ | vần “ương” ⑭                                                                         | mùa xuân ⑮                                                                              |
| vần “uân” ⑯                                                                         | vần “ăng” ⑰ | vần “ưng” ⑱                                                                          | củ cà rốt ⑲                                                                          |  ⑳ |



|                      |    |                      |   |                      |    |                      |   |                      |    |                      |   |                      |    |                      |   |                      |    |                      |
|----------------------|----|----------------------|---|----------------------|----|----------------------|---|----------------------|----|----------------------|---|----------------------|----|----------------------|---|----------------------|----|----------------------|
| <input type="text"/> | và | <input type="text"/> | ; | <input type="text"/> | và | <input type="text"/> | ; | <input type="text"/> | và | <input type="text"/> | ; | <input type="text"/> | và | <input type="text"/> | ; | <input type="text"/> | và | <input type="text"/> |
| <input type="text"/> | và | <input type="text"/> | ; | <input type="text"/> | và | <input type="text"/> | ; | <input type="text"/> | và | <input type="text"/> | ; | <input type="text"/> | và | <input type="text"/> | ; | <input type="text"/> | và | <input type="text"/> |

## Bài 2: Khỉ con nhanh trí

Em hãy giúp bạn khỉ nối ô trên với ô giữa và ô giữa với ô dưới để tạo thành từ đúng.

**Chú ý:** Có những ô không ghép được với ô giữa.



### Bài 3: Trắc nghiệm

Em hãy khoanh tròn trước chữ cái có câu trả lời đúng.

1. Vần nào không xuất hiện trong câu "Giàn nhót của bà đã chín đỏ."?

- A. ot                      B. ăn                      C. an                      D. in

2. Tên loại củ nào có vần "ac"?

- A. củ cà rốt              B. củ cải                      C. củ lạc                      D. củ khoai

3. Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

- A. ròng sông              B. đường ngủ              C. cá dô                      D. thể dục

4. Tên con vật nào có vần "oc"?

- A. con chó                  B. con ốc                      C. con ong                      D. con sóc

5. Dòng nào dưới đây chỉ gồm các từ có vần "ôt" ?

- A. quả nhót, cột nhà, cà rốt                      C. bột mì, cột nhà, đỏ chót  
B. cà rốt, bột mì, quả ớt                              D. cà rốt, lá lốt, cột cờ

6. Câu nào dưới đây có vần "ưng"?

- A. Bà làm mứt dừa rất ngon.                      C. Bà cho mẹ gác để đồ xôi.  
B. Bà làm mứt gừng rất ngon.                      D. Bà tặng bé một chú vẹt rất đẹp.

7. Đây là củ gì?



- A. củ hành      B. củ nghệ      C. củ gừng      D. củ tỏi

8. Tên loài hoa nào dưới đây có vần "ung" ?

A.



B.



C.



D.



9. Đây là con gì?



- A. con rết      B. con rắn      C. con giun      D. con trăn

10. Giải câu đố sau:

*Con gì có cánh  
Mà lại biết bơi  
Ngày xuống ao chơi  
Đêm về đẻ trứng?*

- A. con gà      B. con vịt      C. con chim      D. con rùa

## THI HƯƠNG - CẤP HUYỆN

### Bài 1: Trâu vàng uyên bác

Em hãy giúp bạn trâu điền từ còn thiếu vào chỗ trống



Nhát   như      ở   để

Kính      ấy   yêu   bạn

Uống   nước      ở   nguồn

Thất   bại   là   mẹ      ành   công

Giấy      ách   phải   giữ   lấy   lễ

Anh   em   như   thể   chân  

Rách   lành   đùm   bọc   đỡ      đỡ   dân

Đói   cho      ạch   rách   cho   thơm

Một   cây   làm   chẳng      ên   non

Ba   cây   chụm   lại   nên   hòn   núi



## Bài 2: Ngựa con dũng cảm

Em hãy giúp bạn ngựa ghép từng ô bên trái với ô thích hợp ở bên phải.

|               |                      |
|---------------|----------------------|
| Con trâu      | hót líu lo.          |
| Những hạt mưa | toả nắng ấm áp.      |
| Con mèo vàng  | thi nhau rơi xuống.  |
| Chim sơn ca   | đang gặm cỏ.         |
| Mặt trời      | chảy rì rầm.         |
| Những con ếch | bơi tung tăng.       |
| Suối          | gáy ò ó o.           |
| Gà trống      | bay thấp thì mưa.    |
| Cá vàng       | đang rình bắt chuột. |
| Chuồn chuồn   | kêu ộp ộp.           |

### Bài 3: Trắc nghiệm

Em hãy khoanh tròn trước chữ cái có câu trả lời đúng.

1. Tên con vật nào dưới đây không có vần "âu"?

A.



B.



C.



D.



2. Từ nào thích hợp để điền vào chỗ trống trong đoạn thơ sau?

*Con đường rợp bóng tre  
Uốn mình trong nắng hạ  
Tiếng chim rơi ngọt quá!  
Khẽ động cọng rơm .....*

(Theo Nguyễn Lâm Thắng)

A. xanh

B. trắng

C. vàng

D. đỏ

3. Từ nào thích hợp để điền vào chỗ trống trong đoạn thơ sau?

*Khi em bé khóc  
Anh phải dỗ dành  
Nếu em bé....  
Anh nâng dịu dàng.*

(Theo Phan Thị Thanh Nhàn)

A. khóc

B. ngã

C. đói

D. ngủ

4. Giải câu đố sau:

*Con gì bé tí  
Đi lại từng đàn  
Kiếm được mỗi ngon  
Cùng tha về tổ?*

- A. con dế      B. con muỗi      C. con ong      D. con kiến

5. Từ nào dưới đây viết đúng chính tả ?

- A. hoa soan      B. rạp siếc      C. hoa xúng      D. sừu tầm

6. Điền từ còn thiếu vào câu tục ngữ sau:

*Nhà sạch thì....., bát sạch ngon cơm.*

- A. đẹp      B. tốt      C. thích      D. mát

7. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống sau:

*Trái.....xinh xinh  
Nắng vàng chín đỏ  
Bao nhiêu mặt trời  
Ngủ say trong đó.*

(Theo Đặng Vương Hưng)

- A. na      B. chuối      C. gấc      D. táo